

HƯỚNG DẪN
Về nghiệp vụ công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội và
đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25/6/2015 (sau đây viết tắt là Luật bầu cử năm 2015);

Căn cứ Thông tư số 02/2016/ TT-BNV ngày 01/02/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 (sau đây viết tắt là Thông tư số 02 ngày 01/02/2016 của Bộ Nội vụ);

Trên cơ sở hướng dẫn tại Hội nghị tập huấn của Bộ Nội vụ ngày 25/3/2016 về hướng dẫn nghiệp vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021,

Sở Nội vụ hướng dẫn cụ thể một số nội dung về nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp như sau:

I. CÁC NỘI DUNG CÔNG VIỆC CHUẨN BỊ BẦU CỬ

Từ ngày 02/4/2016 đến trước ngày bầu cử, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các tổ chức phụ trách bầu cử triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Lập danh sách cử tri (Mẫu số 30)

a. Danh sách cử tri ở khu vực bỏ phiếu do UBND cấp xã lập hoặc Thủ trưởng đơn vị lập (đối với đơn vị lực lượng vũ trang) để niêm yết theo quy định của Luật bầu cử. Mỗi khu vực bỏ phiếu lập 05 bản Danh sách cử tri, trong đó:

- 01 bản niêm yết tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn (đối với đơn vị LLVT thì niêm yết tại đơn vị);

- 01 bản niêm yết tại địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu (UBND cấp xã thực hiện hoặc giao Tổ bầu cử niêm yết tại địa điểm công cộng: Hội trường các thôn, TDP hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng, nhà Rông văn hóa...); đơn vị LLVT có thể niêm yết thêm tại khu vực sinh hoạt chung thuộc đơn vị.

- 03 bản phát cho Tổ bầu cử để triển khai công tác trước và trong ngày bầu cử (01 bản niêm yết tại Khu vực bỏ phiếu trước ngày bầu cử; 01 bản để theo dõi phát phiếu bầu cử và 01 bản dự phòng, sử dụng trong ngày bầu cử).

b. Danh sách cử tri được lập theo quy định tại điều 29, Luật bầu cử năm 2015 và hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia tại Văn bản số 134/VPHĐBCQG-PL ngày 07/3/2016, trong đó lưu ý:

- Cử tri là người tạm trú và có thời gian đăng ký tạm trú tại địa phương chưa đủ 12 tháng, cử tri là quân nhân ở các đơn vị vũ trang nhân dân được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện ở nơi tạm trú hoặc đóng quân.

- Cử tri đã có thời gian đăng ký tạm trú từ đủ 12 tháng trở lên được tham gia bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND ở cả 03 cấp như cử tri thường trú tại địa phương.

- Cử tri đang đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn nhưng có nguyện vọng bỏ phiếu ở nơi khác thì cần thông báo để UBND cấp xã biết, không ghi tên vào danh sách cử tri ở địa phương.

Đối với cử tri đang đăng ký tạm trú tại địa phương, trong quá trình lập danh sách, UBND cấp xã chỉ ghi vào danh sách cử tri những cử tri thể hiện rõ nguyện vọng được tham gia bỏ phiếu tại nơi tạm trú (có thể bằng văn bản hoặc lời nói trực tiếp với người có trách nhiệm (*Trưởng thôn, Tổ trưởng TDP hoặc cán bộ phụ trách công tác lập danh sách cử tri*)).

- Danh sách cử tri được lập theo từng khu vực bỏ phiếu, họ và tên cử tri được xếp theo hộ gia đình (hoặc theo đơn vị vũ trang nhân dân); tên chủ hộ xếp lên đầu; các hộ xếp theo thứ tự từ đầu thôn (xóm) hoặc từ đầu đến cuối đường (phố) hoặc có thể theo thứ tự phù hợp với đặc điểm của địa phương.

UBND cấp xã không được yêu cầu cử tri xuất trình thêm các loại giấy tờ mà Luật bầu cử năm 2015 không quy định.

** Căn cứ tình hình, điều kiện của địa phương, UBND cấp xã quyết định và tổ chức lập danh sách cử tri đảm bảo theo các quy định chung, tuy nhiên cần đảm bảo tính thống nhất trên địa bàn. Có thể tổ chức đánh máy, in danh sách cử tri để phục vụ công tác hoặc viết tay theo mẫu Danh sách cử tri theo quy định.*

2. Lập và phát Thẻ cử tri (Mẫu số 11)

Thẻ cử tri thực hiện theo mẫu do UBBC tỉnh in và phát hành thống nhất trên địa bàn tỉnh.

Thẻ cử tri do UBND xã, phường, thị trấn lập theo mẫu, ký và đóng dấu theo quy định để phát cho cử tri trước ngày bầu cử. Số ghi trên thẻ cử tri là số thứ tự của cử tri trong danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu tương ứng.

UBND xã, phường, thị trấn giao nhiệm vụ cho Tổ bầu cử (hoặc Tổ trưởng Tổ dân phố, Trưởng thôn) phát Thẻ cử tri cho cử tri trong khu vực bỏ phiếu (mỗi cử tri được cấp một Thẻ).

Thủ trưởng đơn vị Lực lượng vũ trang phối hợp với UBND cấp xã để lập và cấp Thẻ cử tri cho quân nhân thuộc đơn vị mình (*Thẻ cử tri theo mẫu quy định, do Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch UBND cấp xã ký, đóng dấu*).

3. Công tác chuẩn bị cho Hội nghị Hiệp thương lần thứ ba

Tổ chức lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội và người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (hoàn thành chậm nhất ngày 12/4/2016).

Việc tổ chức Hội nghị cử tri thực hiện theo Điều 45 và 54 Luật bầu cử năm 2015, quy định của Ủy ban thường vụ Quốc hội tại Nghị quyết số 1134/2016/UBTVQH13 ngày 18/01/2016 và hướng dẫn số 29/HD-MTTQ-BTT ngày 04/3/2016 của Ban thường trực UBMTTQVN tỉnh Kon Tum.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân mỗi cấp **chậm nhất ngày 17/4/2016**.

Ngay sau khi có kết quả, Ban Thường trực UBMTTQVN cấp huyện, cấp xã gửi Biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ ba và Danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đến Ủy ban bầu cử cùng cấp (theo quy định chậm nhất ngày 22/4/2016). Việc lập và gửi danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử cần được các đơn vị liên quan phối hợp chặt chẽ, kịp thời đảm bảo phục vụ công tác lập, công bố, tổ chức in và niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử.

4. Lập và công bố danh sách những người ứng cử

a. Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã ban hành Nghị quyết công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình theo từng đơn vị bầu cử (hoàn thành **chậm nhất ngày 27/4/2016**).

b. Những điểm cần lưu ý khi lập danh sách những người ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã:

Số người trong danh sách ứng cử đại biểu HĐND ở mỗi đơn vị bầu cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã được ấn định cho đơn vị bầu cử đó, cụ thể:

- Nếu đơn vị bầu cử **được bầu ít hơn ba (03) đại biểu** thì số người trong danh sách ứng cử chỉ cần nhiều hơn số đại biểu được bầu **ít nhất là một (01) người**;

- Nếu đơn vị bầu cử **được bầu ba (03) đại biểu** thì số người trong danh sách ứng cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu **ít nhất hai (02) người**;

- Nếu đơn vị bầu cử **được bầu từ bốn (04) đại biểu trở lên** thì số người trong danh sách ứng cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu **ít nhất ba (03) người**;

Danh sách những người ứng cử đại biểu HĐND các cấp được lập theo từng đơn vị bầu cử (mỗi đơn vị bầu cử lập 01 danh sách riêng, có đóng dấu treo của Ủy ban bầu cử các cấp).

Thứ tự người ứng cử đại biểu HĐND các cấp trên danh sách được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái (theo tên người ứng cử);

Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã phải hoàn thành việc in, cấp phát Danh sách chính thức những người ứng đại biểu HĐND theo từng đơn vị bầu cử (hoàn thành **chậm nhất ngày 01/5/2016** để kịp thời tổ chức niêm yết).

c. Việc niêm yết danh sách những người ứng cử

- 01 bộ niêm yết tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn;

- 01 bộ niêm yết tại địa điểm công cộng của các khu vực bỏ phiếu thuộc đơn vị bầu cử theo quy định (*UBND cấp xã có thể giao cho Tổ bầu cử để thực hiện niêm yết tại Hội trường các thôn, TDP hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa, đơn vị LLVT...*).

Mỗi khu vực bỏ phiếu phải niêm yết đầy đủ 04 loại danh sách nêu trên (*kèm theo Tiểu sử tóm tắt của những người ứng cử*). Việc niêm yết danh sách những người ứng cử ở khu vực bỏ phiếu hoàn thành **chậm nhất ngày 02/5/2016**.

d. Việc in ấn và sử dụng các loại danh sách:

Danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp sử dụng trong công tác bầu cử gồm có 04 loại:

- Danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội (*do tỉnh in và cấp*)

- Danh sách những người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh (*do tỉnh in và cấp*)

- Danh sách những người ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện (do cấp huyện in và cấp)

- Danh sách những người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã (do cấp huyện hoặc cấp xã in)

5. Lập và niêm yết Tiểu sử tóm tắt của những người ứng cử

Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã hoàn thành việc in Tiểu sử tóm tắt (TSTT) của những người ứng đại biểu HĐND cùng cấp theo từng đơn vị bầu cử (hoàn thành **chậm nhất ngày 27/4/2016**).

a. Những điểm cần lưu ý khi tổ chức in TSTT của những người ứng cử

- Thống nhất in trên khổ giấy A3, có ảnh của người ứng cử.

- TSTT phải được đóng dấu treo của Ủy ban bầu cử các cấp

- Tiểu sử tóm tắt những người ứng cử sử dụng trong quá trình triển khai công tác bầu cử gồm có 04 loại:

+ TSTT của những người ứng cử đại biểu Quốc hội (do tỉnh in, cấp)

+ TSTT của những người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh (do tỉnh in, cấp)

+ TSTT của những người ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện (do cấp huyện in và cấp)

+ TSTT của những người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã (do cấp huyện hoặc cấp xã in)

b. Việc niêm yết TSTT của những người ứng cử

TSTT của những người ứng cử được phân thành từng bộ theo đơn vị bầu cử (*tương ứng với Danh sách những người ứng cử tại mỗi đơn vị bầu cử*).

- **01** bộ để niêm yết tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn.

- **03** bộ được giao cho Tổ bầu cử nhận để triển khai công tác (*01 bộ niêm yết tại địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu theo quy định; 01 bộ niêm yết tại địa điểm bỏ phiếu vào ngày 21/5/2016; 01 bộ để dự phòng và sử dụng trong ngày 22/5/2016*).

Việc niêm yết TSTT của những người ứng cử ở khu vực bỏ phiếu phải hoàn thành **chậm nhất ngày 02/5/2016**.

6. Việc in Phiếu bầu cử

Để đảm bảo tính thống nhất và đồng thời để các địa phương chủ động trong công tác chuẩn bị bầu cử, việc in các loại Phiếu bầu cử thực hiện như sau:

- Phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội (Mẫu số 14) do UBBC tỉnh in, cấp.

- Phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (Mẫu số 15) do UBBC tỉnh in, cấp.

- Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (Mẫu số 16, có màu Vàng) do UBBC cấp huyện in và cấp.

- Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (Mẫu số 17, có màu Trắng) do UBBC cấp huyện in hoặc giao cho cấp xã tự in và cấp (*đảm bảo sự chủ động trong công tác và xử lý kịp thời các tình huống phát sinh*).

Lưu ý:

+ Việc in phiếu bầu cử phải thực hiện đúng mẫu quy định;

+ Thứ tự người ứng cử trên phiếu bầu cử được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái (*theo tên người ứng cử*);

+ Trước họ và tên cần ghi chữ “- Ông” hoặc “- Bà” theo giới tính của người ứng cử;

+ Không đánh số thứ tự trước tên người ứng cử.

(*Có các mẫu Phiếu bầu cử kèm theo*)

- Số lượng Phiếu bầu cử đại biểu HĐND các cấp dự phòng (*theo từng đơn vị bầu cử*) cần được tính toán kỹ và phân bổ hợp lý để đảm bảo tổ chức tốt cuộc bầu cử, chủ động trước các tình huống phát sinh và đảm bảo tiết kiệm.

7. Giải quyết khiếu nại tố cáo liên quan đến bầu cử

Theo quy định, cử tri khiếu nại về việc lập danh sách cử tri trong vòng 30 ngày kể từ ngày niêm yết và công dân có quyền tố cáo về người ứng cử, khiếu nại tố cáo, kiến nghị về những sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử.

Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử các cấp kịp thời xem xét, chỉ đạo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác bầu cử (*về danh sách cử tri, danh sách chính thức những người ứng cử*) theo thẩm quyền kể từ ngày niêm

yết và ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về danh sách cử tri, người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử vào **ngày 12/5/2016**. Đối với các khiếu nại, tố cáo liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh thì gửi về Ủy ban bầu cử tỉnh theo quy định.

Đối với các nội dung khiếu nại, tố cáo chưa thể giải quyết được, Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử các cấp báo cáo cụ thể và sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp để tiếp tục xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

8. Việc nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các tổ chức phụ trách bầu cử; chuẩn bị cơ sở vật chất - kỹ thuật cho phòng bỏ phiếu (địa điểm bỏ phiếu):

- Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử các huyện, thành phố nhận các loại tài liệu do tỉnh in (danh sách, TSTT, Thẻ cử tri, Phiếu bầu cử ...) đồng thời tổ chức cấp phát tài liệu cho UBND, UBBC cấp xã để phân phối cho các Ban bầu cử, và các Tổ bầu cử **chậm nhất ngày 27/4/2016**.

- Các địa phương cần hướng dẫn, chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn xác định, chọn phòng / địa điểm bỏ phiếu tại khu vực bỏ phiếu của thôn, Tổ dân phố: Hội trường thôn, Tổ dân phố hoặc Nhà rộng văn hóa, Nhà sinh hoạt cộng đồng, Trường học... phù hợp với thực tế ở cơ sở. Tận dụng, sử dụng các vật tư, trang thiết bị, cơ sở vật chất sẵn có tại cơ sở như: ảnh Bác Hồ, cờ Tổ quốc, bàn, ghế ... phục vụ công tác Tổ bầu cử. Phòng bỏ phiếu (địa điểm bỏ phiếu) phải thuận lợi cho công tác đảm bảo an ninh trật tự và tạo điều kiện thuận lợi cho cử tri thực hiện quyền bầu cử.

- Việc sắp xếp, bố trí, trang trí khu vực bên ngoài và bên trong Phòng bỏ phiếu (địa điểm bỏ phiếu) thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Thông tư số 02/2016/TT-BNV ngày 01/02/2016 (Mẫu số 01 và Mẫu số 02).

UBND xã, phường, thị trấn nên hướng dẫn các Tổ bầu cử thực hiện việc trang trí khu vực bỏ phiếu thống nhất và phù hợp với thực tế, nếu cần thiết thì cung cấp các Khẩu hiệu tuyên truyền về bầu cử (theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền).

9. Về vận động bầu cử

Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm phối hợp với Ban thường trực UBMTTQVN cùng cấp trong việc tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri vận động bầu cử. Trong quá trình tổ chức vận động bầu cử, cần lưu ý đảm bảo sự bình đẳng giữa những người được các cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử.

II. NHỮNG CÔNG VIỆC TỔ BẦU CỬ CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRƯỚC NGÀY BẦU CỬ

1. Trong thời gian 10 ngày trước ngày bầu cử:

Tổ trưởng Tổ bầu cử chủ trì cuộc họp phân công cụ thể cho từng thành viên thực hiện các công việc sau:

- a) Tổ trưởng phụ trách chung, trực tiếp chỉ đạo hoạt động trong phòng bỏ phiếu và việc bỏ phiếu, việc kiểm phiếu;
- b) Thư ký chịu trách nhiệm quản lý tài liệu, con dấu, lập các biên bản bầu cử;
- c) Phân công thành viên chịu trách nhiệm về trang trí phòng bỏ phiếu, trực tiếp chỉ đạo hoạt động ngoài phòng bỏ phiếu và bảo đảm các điều kiện vật chất - kỹ thuật cho ngày bầu cử; đóng dấu tổ bầu cử vào phiếu bầu các cấp ở góc trên bên trái của phiếu bầu các cấp xếp thành 10 tờ một cặp và để riêng từng loại phiếu bầu để tiện cho việc kiểm tra khi phát phiếu cho cử tri trong ngày bầu cử.
- d) Phân công thành viên chịu trách nhiệm kiểm tra Thẻ cử tri, đối chiếu danh sách cử tri, đánh dấu theo dõi số cử tri đi bầu vào danh sách cử tri;
- đ) Phân công thành viên chịu trách nhiệm hướng dẫn cử tri cách thức bỏ phiếu và gạch phiếu bầu;
- e) Phân công thành viên chịu trách nhiệm trực tại bàn gần hòm phiếu, đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào mặt trước của Thẻ cử tri khi cử tri đã bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu;
- g) Phân công thành viên hướng dẫn cử tri ra, vào phòng bỏ phiếu, nhận phiếu, viết phiếu và bỏ phiếu;
- h) Phân công thành viên phụ trách công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại địa điểm bỏ phiếu; có trách nhiệm liên hệ, phối hợp với các lực lượng chức năng bảo vệ an toàn địa bàn phụ trách, chống những hành vi phá hoại và đề phòng mưa gió, hoả hoạn ... làm hư hỏng các tài liệu trong phòng bỏ phiếu, đặc biệt là các ngày từ 19 - 22/5/2016.
- i) Phân công thành viên triển khai tuyên truyền về bầu cử, vận động cử tri tham gia bỏ phiếu bằng nhiều hình thức, đặc biệt là 5 ngày trước ngày bầu cử và trong ngày bầu cử, thể hiện được không khí ngày hội của toàn dân.
- Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương
- k) Các công việc khác liên quan đến công tác bầu cử.
- Phân công người kiểm tra Danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu, xác định rõ số cử tri là người ốm đau, già yếu, khuyết tật; người đang bị tạm giam, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc mà trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc không tổ chức khu vực bỏ phiếu riêng; người đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ (nếu có) để có kế hoạch đưa hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến cho những cử tri này nhận phiếu bầu và thực hiện việc bầu cử. Tổ bầu cử chuẩn bị các hòm phiếu phụ để những cử tri già yếu, ốm đau, những người tàn tật (không thể đến địa điểm bỏ phiếu được) tham gia bỏ phiếu.

- Trong thời gian kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri đến ngày bầu cử, nếu có cử tri nơi khác đến đăng ký tham gia bỏ phiếu và xuất trình giấy chứng nhận đi bỏ phiếu nơi khác, thì Tổ bầu cử hướng dẫn cử tri đến UBND xã, phường, thị trấn để giải quyết theo qui định và kịp thời báo cáo về UBND cấp xã để theo dõi chung.

2. Ngày trước ngày bầu cử (ngày 21/5/2016):

Tổ bầu cử nhận các loại tài liệu và các loại phương tiện vật chất - kỹ thuật khác phục vụ ngày bầu cử, kiểm tra toàn bộ về số lượng, chất lượng của tài liệu, trang bị được cấp.

Chú ý:

+ Phải rà soát, kiểm tra tất cả Danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội và người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, Phiếu bầu cử phải bảo đảm đúng đơn vị bầu cử và khu vực bỏ phiếu;

+ Hoàn thành việc chuẩn bị cơ sở vật chất, việc trang trí, sắp xếp địa điểm bỏ phiếu theo quy định và đảm bảo thuận lợi cho cử tri tham gia bỏ phiếu.

- Tổ bầu cử họp và rà soát lại các nội dung công việc cần triển khai (đã phân công cho các thành viên);

- Nhắc nhở, thông báo cử tri biết ngày, giờ và địa điểm bỏ phiếu.

- Tổ bầu cử và lực lượng chức năng (dân quân, công an viên ...) có trách nhiệm trực 24/24 đảm bảo an ninh, trật tự và phòng chống cháy nổ tại địa điểm bỏ phiếu....

Trên đây là hướng dẫn cụ thể của Sở Nội vụ về các nghiệp vụ công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Đề nghị Ủy ban nhân dân và Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã phổ biến rộng rãi để các cá nhân, tổ chức phụ trách bầu cử nghiên cứu, nắm rõ và thực hiện, đảm bảo tổ chức tốt cuộc bầu cử.

Riêng hướng dẫn cụ thể về nghiệp vụ lập các loại Biên bản và các biểu tổng hợp số liệu bầu cử, kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả bầu cử sẽ được Sở Nội vụ hướng dẫn sau khi hoàn thành việc in ấn các biểu mẫu, tài liệu.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh đề nghị kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để được hướng dẫn, giải đáp hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: 

- Ban chỉ đạo bầu cử Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Các thành viên UBBC tỉnh (TD, chỉ đạo);
- Ban chỉ đạo 04/TU (TD, chỉ đạo);
- Giám đốc, PGĐ Sở phụ trách;
- UBND, UBBC các huyện, thành phố;
- Phòng Nội vụ các huyện, thành phố;
- Lưu VT, XDCQ&CTTN(2b);

GIÁM ĐỐC



A Cường